

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2021/HS-ST

Ngày 17 - 12 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn An và ông Phùng Đình Chúc.

Thư ký phiên tòa: Bà Đôn Minh Tiến, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Xuân Sơn, Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 92/2021/HSST ngày 25 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra vụ án ra xét xử số 201/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Quốc C (Tên gọi khác: không), sinh năm 1983; tại Hà Nội; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: TDP C 4, phường Đ, quận B, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: Lớp 11/12; Đảng, đoàn thể: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Trần Văn C, sinh năm 1957 và con bà Dương Thị Đ, sinh năm 1962; có vợ là Nguyễn Thị L, sinh năm 1990 (đã ly hôn năm 2014) và có 01 con sinh năm 2009; tiền sự, tiền án: Không.

Về nhân thân: - Tại bản án hình sự sơ thẩm số 166/2007/HSST ngày 28/5/2007 của Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội, xử phạt 24 tháng tù (miễn phạt tiền) về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù tại Trại tạm giam số x - Công an thành phố Hà Nội, ra trại ngày 09/10/2008, chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm 50.000đ ngày 28/5/2007.

- Bản án hình sự sơ thẩm số: 191/2015/HSST ngày 17/9/2015 của Tòa án nhân dân quận B, thành phố Hà Nội, xử phạt 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự. Bị cáo

chấp hành xong hình phạt tù ra trại ngày 03/9/2017 và chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ ngày 04/12/2015.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 24/3/2021 (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lê Thị H, là Luật sư Công ty Luật TNHH P
- Đoàn Luật sư tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 15 phút ngày 24/3/2021, Trần Quốc C ở TDP C 4, phường Đ, quận B, thành phố Hà Nội mang theo 02 túi ma túy loại Methamphetamine rồi thuê xe taxi BKS 30F - 628.xx của anh Nguyễn Minh P, ở cùng tổ dân phố với C đi từ ngõ x, phường Đ, quận B, thành phố Hà Nội lên thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc với mục đích bán ma túy lấy tiền tiêu sài cá nhân. Trước khi đi C chỉ nói cho anh P là chở lên thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc có việc mà không nói và anh P không biết C đi bán ma túy. Khoảng 02 giờ 15 phút cùng ngày, theo sự chỉ dẫn của C, anh Nguyễn Minh P lái xe chở C đi đến toà nhà B khu chung cư Q thuộc phường K, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc. Khi đến nơi, C để 01 túi ma túy ở hộc để đồ cánh cửa bên phải phía sau ghế phụ xe của anh P, còn 01 túi ma túy Methamphetamine C đút vào túi quần bên phải của mình rồi đi bộ lên tầng 3 toà nhà B khu chung cư Q để nếu có người mua thì sẽ bán. Khi C vừa đi đến trước cửa thang máy tầng 3 toà nhà B, khu chung cư Q thì bị Tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy - Công an tỉnh Vĩnh Phúc bắt quả tang.

Thu giữ vật chứng, tài sản gồm:

- Thu giữ tại túi quần bên phải của Trần Quốc C đang mặc 01 túi nilon màu vàng bề mặt có in chữ chè Tân Cương Thái Nguyên, bên trong có một túi nilon màu trắng chứa các hạt tinh thể dạng đá, vật chứng được niêm phong trong một hộp giấy kí hiệu B1.

- Thu giữ tại hộc để đồ cánh cửa phía sau bên phụ xe ô tô BKS: 30F-628.xx (là xe taxi do C thuê anh P chở đi) 01 túi nilon màu vàng bên trên bề mặt có in chữ chè Tân Cương Thái Nguyên, bên trong có một túi nilon màu trắng, trong túi nilon có chứa các hạt tinh thể dạng đá, vật chứng được niêm phong trong một hộp giấy kí hiệu B2.

- Tạm giữ 01 xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI, loại xe i10 màu đỏ, BKS: 30F - 628.xx, số khung: W2DBKN030205; số máy: G4LAKM170657.

- Tạm giữ của Trần Quốc C 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8, 01 điện thoại di động Iphone 7 plus đều đã cũ.

Ngày 24/3/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Vĩnh Phúc tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật của Trần Quốc C tại Tổ dân phố C 4, phường Đ, quận B, thành phố Hà Nội. Kết quả quá trình khám xét tạm giữ 01 đầu thu ghi hình có mã số SN0202011260001, màu đen đã cũ trong phòng ngủ của Trần Quốc C.

Tại Kết luận giám định số 679^A/KLGD ngày 27/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận:

+ Tinh thể dạng đá màu trắng của mẫu kí hiệu B1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 45,5065g loại Methamphetamine.

+ Tinh thể dạng đá màu trắng của mẫu kí hiệu B2 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 46,3456g loại Methamphetamine.

Hoàn lại mẫu vật sau giám định: B1 = 45,4194gam; B2 = 46,2677gam mẫu cùng toàn bộ bao gói được niêm phong trong một bao gói giấy “MẪU TRẢ” của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc.

Về nguồn gốc ma túy, Trần Quốc C khai nhận: Khoảng 18 giờ ngày 23/3/2021, khi C ngồi uống nước ở quán vỉa hè thuộc phường X, quận I, thành phố Hà Nội thì có một người đàn ông lạ mặt khoảng gần 40 tuổi đi qua đi lại vị trí C, có biểu hiện của người bán ma túy, bản thân C là người nghiện ma túy có nhu cầu mua ma túy để sử dụng và bán kiếm lời nên C hỏi mua ma túy của người đàn ông lạ mặt, người này đồng ý. Sau khi hỏi mua và thỏa thuận giá cả, người đàn ông này đã bán cho C 02 túi nilon được gói ngoài bằng lớp nilon màu vàng có in dòng chữ chè Tân Cương Thái Nguyên và một lớp nilon màu trắng bên trong có chứa ma túy Methamphetamine với giá 31.000.000đ. Sau khi mua được 02 gói ma túy, C mang về nhà riêng ở Tổ dân phố C 4, phường Đ, quận B, thành phố Hà Nội cất giấu. Sau đó C đem đến chung cư Q, phường K, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc bán thì bị bắt quả tang. Lý do C mang ma túy đến chung cư Q để bán là do trước đây có quen một nữ thanh niên trong một lần lên V, tỉnh Vĩnh Phúc chơi, mới gặp lần đầu và không nhớ tên tuổi địa chỉ cụ thể, nữ thanh niên này chỉ nói ở tầng 3, tòa nhà B1 chung cư Q nên C mang ma túy lên để tìm gặp nữ thanh niên để trao đổi về việc mua bán ma túy nhưng chưa kịp gặp thì bị bắt. Do vậy, Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để điều tra xác định được người phụ nữ trên.

Đối với người đàn ông khoảng 40 tuổi đã bán ma túy cho Trần Quốc C, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, đến nay chưa xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể, do vậy Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ xử lý

sau.

Đối với anh Nguyễn Minh P là lái xe taxi đã có hành vi sử dụng xe ô tô BKS: 30F- 628.xx chở C đến toà nhà B khu chung cư Q thuộc phường K, thành phố V vào ngày 24/3/2021, tuy nhiên anh P không biết C mang theo ma túy đi bán nên không đề cập xử lý. Ngày 01/4/2021, anh P có đơn xin lại tài sản và xuất trình chứng nhận đăng ký xe ô tô và các giấy tờ khác liên quan đến ô tô BKS: 30F – 628.xx mang tên Nguyễn Minh P. Ngày 03/4/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã ra Quyết định xử lý vật chứng và trả lại cho anh Nguyễn Minh P là có căn cứ.

Quá trình điều tra xác định 01 chiếc điện thoại di động Iphone 8 và 01 chiếc điện thoại di động Iphone 7plus tạm giữ của C là tài sản của C, không liên quan đến hành vi phạm tội.

Đối với chiếc đầu thu ghi hình có mã số SN0202011260001 màu đen đã tạm giữ khi thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Quốc C tại Tổ dân phố C 4, phường Đ, quận B, thành phố Hà Nội không liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Cáo trạng số 89/CT-VKS-P1, ngày 24 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Trần Quốc C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc luận tội đối với bị cáo Trần Quốc C giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Quốc C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Trần Quốc C từ 16 năm 06 tháng đến 17 năm tù.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; trả lại cho bị cáo Trần Quốc C 02 điện thoại di động và 01 đầu ghi hình vì không liên quan đến việc thực hiện tội phạm.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo do hiện nay bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản và thu nhập.

Luật sư bào chữa cho bị cáo có quan điểm: Hoàn toàn nhất trí với tội danh và điều luật do Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo Trần Quốc C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và điều kiện hoàn cảnh cụ thể của bị cáo, áp dụng hình phạt khởi điểm để tạo cơ hội cho bị cáo nhanh chóng ra tù có điều kiện chăm sóc bố mẹ và nuôi con.

Bị cáo Trần Quốc C hoàn toàn đồng ý với luận cứ do Luật sư bào chữa đưa ra về tội danh và điều luật truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc. Về hình phạt bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quyết định mức án thấp nhất tạo điều kiện cải tạo nhanh chóng hòa nhập xã hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trần Quốc C đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản phạm pháp quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, các kết luận giám định của cơ quan chuyên môn... và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ cơ sở để xác định: Xuất phát từ mục đích mua ma túy để sử dụng và bán kiếm lời nên khoảng 18 giờ ngày 23/3/2021 khi đang ngồi uống nước vỉa hè thuộc phường X, quận I, thành phố Hà Nội, Trần Quốc C đã gặp và mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi không rõ tên tuổi, địa chỉ 31.000.000đ ma túy Methamphetamine. Sau đó C thuê xe taxi BKS: 30F - 628.xx của anh Nguyễn Minh P chở lên thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc với mục đích để bán số ma túy trên. Khoảng 02 giờ 15 phút ngày 24/3/2021, anh P chở C đến toà nhà B khu chung cư Q thuộc phường K, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc. C để 01 túi ma túy ở ô tô và mang theo 01 túi ma túy lên tầng 3 toà nhà B khu chung cư Q để bán, tuy nhiên khi C vừa đi đến trước cửa thang máy tầng 3 toà nhà B, khu chung cư Q thì bị Tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Vĩnh Phúc bắt quả tang, thu giữ của C 02 gói ma túy Methamphetamine. Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Xc định tổng khối lượng chất ma túy thu giữ của Trần Quốc C là 91,8521gam.

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy do bị cáo Trần Quốc C thực hiện đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015. Căn cứ vào nhân thân của bị cáo, tính chất cũng như mức độ thực hiện tội phạm và trọng lượng ma túy do bị cáo mua bán thì hành vi của Trần Quốc C đã phạm vào điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định:

“ 1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 15 năm đến 20 năm:

a.....

b.... Methamphetamine có khối lượng từ 30 gam đến 100 gam”.

Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Quốc C là đặc biệt nghiêm trọng, đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Ma túy là tệ nạn xã hội làm ảnh hưởng xấu đến sức khỏe nhân phẩm của con người, dẫn con người đến đời sống đồi trụy, phá hoại hạnh phúc gia đình, làm xói mòn truyền thống đạo đức tốt đẹp của dân tộc. Đồng thời ma túy còn là nguyên nhân, nguồn gốc gây ra nhiều loại tệ nạn, nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác cho xã hội. Trước tình hình các tội phạm về ma túy trong cả nước hiện nay nói chung cũng như tỉnh Vĩnh Phúc nói riêng xảy ra nhiều và ngày càng diễn biến phức tạp gây nhiều hậu quả xấu. Do vậy việc đưa bị cáo ra xét xử lưu động là cần thiết nhằm mục đích tuyên truyền, giáo dục pháp luật trong nhân dân và phục vụ tốt việc giữ vững an ninh chính trị tại địa phương.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng cân nhắc xem xét đến tính chất cũng như mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội và hậu quả xảy ra, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy rằng:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trần Quốc C luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội đã thực hiện; bị cáo có bố đẻ là ông Trần Văn C được Nhà nước thưởng kỷ niệm chương chiến sỹ Trường Sơn đường Hồ Chí Minh; hoàn cảnh gia đình hiện nay éo le do ly hôn vợ, con còn nhỏ phải nhờ bố, mẹ già nuôi

dưỡng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về nhân thân: Bị cáo Trần Quốc C là người có nhân thân xấu do liên tiếp vào các năm 2007 và năm 2015 bị Tòa án nhân dân quận H và Tòa án nhân dân quận B xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt của các bản án trên, được xóa án nên không coi là tiền án để áp dụng tình tiết tăng nặng theo quy định của pháp luật, nhưng qua đó thể hiện ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo không cao. Sau khi cân nhắc, xem xét các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất mức độ thực hiện tội phạm, trọng lượng ma túy và điều kiện, hoàn cảnh cụ thể của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù một thời gian phù hợp mới có tác dụng giáo dục riêng và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù ở mức 16 năm 06 tháng đến 17 năm tù là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật cần chấp nhận.

[3] Về quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo; Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo Trần Quốc C là người có nhận thức và hiểu biết xã hội, tuy nhiên xuất phát từ mục đích tư lợi, bị cáo biết rõ tác hại của ma túy và pháp luật của nhà nước nghiêm cấm việc mua bán chất ma túy, tuy nhiên vì vụ lợi bị cáo vẫn cố ý mua bán ma túy để kiếm lời nên cần phải xử phạt nghiêm nhằm mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Mặc dù bị cáo Trần Quốc C có tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1 và một tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 và không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuy nhiên căn cứ vào nhân thân của bị cáo là đã hai lần bị xử phạt tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nhưng không lấy đó làm bài học rút kinh nghiệm cho bản thân nay lại phạm tội cùng loại. Do vậy Hội đồng xét xử cần quyết định xử phạt tù mức hình phạt cao do điều luật quy định là phù hợp. Do vậy Luật sư bào chữa và bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù mức khởi điểm của khung hình phạt do điều luật quy định không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với toàn bộ số ma túy là vật chứng của vụ án đã thu giữ cần tịch thu tiêu hủy. Cụ thể: Toàn bộ số ma túy do Cơ quan giám định hoàn lại gồm: B1=45,4194gam; B2=46,2677gam mẫu cùng toàn bộ bao gói được niêm phong

trong một bao gói giấy “MẪU TRẢ” của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động Iphone 8 và 01 chiếc điện thoại di động Iphone 7plus tạm giữ của bị cáo C, quá trình điều tra xác định là tài sản, không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo C nhưng tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

- Đối với chiếc đầu thu ghi hình có mã số SN0202011260001 màu đen đã tạm giữ khi thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Quốc C tại Tổ dân phố C 4, phường Đ, quận B, thành phố Hà Nội không liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Do đó trả lại cho Trần Quốc C là phù hợp.

[5] Về việc áp dụng hình phạt bổ sung: Xét thấy từ mục đích vụ lợi bị cáo Trần Quốc C mua bán trái phép chất ma túy, tuy nhiên điều kiện bị cáo hiện nay không có nghề nghiệp, không có tài sản gì nên Hội đồng xét xử miễn áp dụng hình phạt tiền là phù hợp.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Quốc C phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trần Quốc C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”..

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015,

Xử phạt bị cáo Trần Quốc C 16 (mười sáu) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt 24/3/2021.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy do là vật chứng của vụ án đã thu giữ. Cụ thể: Toàn bộ số ma túy do Cơ quan giám định hoàn lại gồm: B1=45,4194gam; B2=46,2677gam mẫu cùng toàn bộ bao gói được niêm phong trong một bao gói giấy “MẪU TRẢ” của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc.

Trả lại cho Trần Quốc C 02 chiếc điện thoại di động (Gồm: 01 chiếc điện thoại di động Iphone 8 và 01 chiếc điện thoại di động Iphone 7plus) đã tạm giữ của C vì không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

Trả lại cho bị cáo Trần Quốc C chiếc đầu thu ghi hình có mã số SN0202011260001 màu đen đã tạm giữ khi thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp

nơi ở của Trần Quốc C tại Tổ dân phố C 4, phường Đ, quận B, thành phố Hà Nội vì không liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

(Toàn bộ vật chứng tịch thu tiêu hủy và trả lại có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/12/2021 giữa Công an tỉnh Vĩnh Phúc và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Phúc.)

Căn cứ Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326 về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trần Quốc C phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh phúc;
- Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Cục THADS tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại TGCA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo;
- Lưu: Phòng HC-TP; Tòa HS; Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Duy Sơn

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phùng Đình Chúc Nguyễn Văn An

Nguyễn Duy Sơn